

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Thu Ba**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Trịnh Hồng Hải**

2/ Ông **Nguyễn Duy Thảo**

Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Minh Tâm** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Minh Anh** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiến hành công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 03 năm 2022 đối với bị cáo.

Trần Thanh P, tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 15/03/1984 tại Quảng Nam; Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam, chỗ ở hiện nay: K41 đường T, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng - Nghề nghiệp: Lao động phổ thông - Trình độ học vấn: 9/12 - Dân tộc: Kinh - Giới tính: Nam - Tôn giáo: Không - Quốc tịch: Việt Nam - Con ông Trần Thanh K và bà Trần Thị N (mất).

Tiền án: Ngày 03/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn xử phạt tiền 40.000.000đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tiền sự: Không

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là tạm giam từ ngày 20/11/2021 đến nay, tại nhà tạm giữ Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1/ Ông Đặng Văn P – Sinh năm: 1966 – Địa chỉ: Tổ 45, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

2/ Ông Phạm Lộc – Sinh năm: 1954 – Địa chỉ: Tổ 30, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 20/11/2021, tại chân cầu vượt ngã ba Huế thuộc phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, P liên hệ với người tên M để hỏi mua ma túy đá về sử dụng, tại đây P đưa cho M 300.000đ và đi lại trụ nước ven đường lấy một gói thuốc lá hiệu Craven, bên trong có 01 gói ma túy đá và 01 nỏ thủy tinh, P bỏ vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ đến trước nhà số 772 đường Đ, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê phối hợp với tổ 911 Công an thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang P có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 gói thuốc lá Craven màu bạc.
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen gắn sim 056263069 có imei 358860086748493/01.
- 01 gói ni long có kích thước 3x3,5cm chứa tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu G.
- 01 nỏ thủy tinh.

Theo Kết luận giám định số 274/GĐ-MT ngày 24/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận tinh thể màu trắng trong 01 gói ni lông trong bì niêm phong ký hiệu G là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,302 gam.

Trong quá trình điều tra bị cáo Trầm Thanh P đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như đã nêu trên. Việc khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa các bị cáo Trầm Thanh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản Cáo trạng số 23/CT – VKS ngày 07/03/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Trầm Thanh P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thực hiện quyền công tố giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Trầm Thanh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trầm Thanh P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập và không có tài sản nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- Một mẫu vật hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 (một) bì niêm phong số 274/GĐ-MT ngày 24/11/2021 có đóng dấu giáp lai Phòng KTHSCATP Đà Nẵng.

- 01 gói thuốc lá Craven màu bạc.

- 01 nỏ thủy tinh.

- Sim điện thoại số 056263069.

Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen có imei 358860086748493/01.

Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/03/2022.

Đối với người tên M có hành vi bán ma túy cho P, hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Bị cáo Trầm Thanh P nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của bị cáo, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Qua quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh P khai nhận vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 20/11/2021, tại trước số nhà 772 đường Đ, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng, Trần Thanh P có hành vi tàng trữ 0,302 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phối hợp với Tổ Công tác 911 Công an thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với quan điểm luận tội của Viện Kiểm sát và các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Thanh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, biết được ma túy có tác hại rất lớn làm suy đồi đạo đức nhân cách, làm giảm sút tinh thần và sức khỏe của con người, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm. Và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình phạm tội. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến quyền quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, nên cần phải xử lý tương xứng với hành vi của bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo P đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, nên HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 03/6/2020 P bị Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn xử phạt tiền 40.000.000đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, bị cáo P chưa chấp hành, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, HĐXX thống nhất với đại diện Viện kiểm sát cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm hoặc tịch thu một phần tài sản hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, HĐXX xét thấy các bị cáo P hiện việc làm không ổn định, thu nhập thấp, bản thân các bị cáo không có tài sản nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; vật chứng được xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói thuốc lá Craven màu bạc.
- 01 mẫu vật hoàn trả sau giám định được niêm phong trong bì niêm phong số 274/GĐ-MT ngày 24/11/2021 có đóng dấu giáp lai của Phòng KTHS CATP Đà Nẵng.
- 01 nỏ thủy tinh.
- Sim điện thoại số 056263069.

Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen có imei 358860086748493/01.

Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/03/2022.

Đối với người thanh niên tên M có hành vi bán ma túy cho P, hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau là có cơ sở.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trầm Thanh P phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trầm Thanh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trầm Thanh P 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/11/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói thuốc lá Craven màu bạc.
- 01 mẫu vật hoàn trả sau giám định được niêm phong trong bì niêm phong số 274/GĐ-MT ngày 24/11/2021 có đóng dấu giáp lai của Phòng KTHS CATP Đà Nẵng.
- 01 nỏ thủy tinh.
- Sim điện thoại số 056263069.

Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen có imei 358860086748493/01.

Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/03/2022.

3. Án phí HSST: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Trầm Thanh P phải chịu là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- TAND TP Đà Nẵng.
- Sở Tư pháp Tp Đà Nẵng
- VKSND TP Đà Nẵng;
- VKSND Q. Thanh Khê, TP Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự
Công an Q. Thanh Khê
- Nhà Tạm giữ Công an Q. Thanh Khê
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Lê Thị Thu Ba